

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 146/2023/HS-PT
Ngày 17-11-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Lê Hữu Chiến

Các Thẩm phán: ông Hà Chí Quốc;

ông Nguyễn Quốc Tuấn.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Đăng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: ông Trần Quốc Vương - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý **số 156/2023/TLPT-HS**, ngày 01 tháng 11 năm 2023 đối bị cáo **Lê Minh K** do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án Hình sự sơ thẩm số 71/2023/HS-ST, ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Bị cáo có kháng cáo: **Lê Minh K**, sinh năm 1988, tại tỉnh Long An. Nơi cư trú: **ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Long An**. Nơi tạm trú: **Ấp K, xã C, huyện D, tỉnh Tây Ninh**. Nghề nghiệp: Không có. Trình độ học vấn: 09/12. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông **Lê Minh Q**, sinh năm 1963 và bà **Lê Thị Thùy D** (đã chết). Vợ **Huỳnh Dương Trà M**, sinh năm 1987; con có 04 người, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2017. Nhân thân: Bản án số 19/2007/HSST ngày 20/6/2007, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An, xử phạt 03 năm tù về tội cướp tài sản (đã được xóa); Ngày 12/6/2021, bị **Công an xã C** xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, nộp phạt xong ngày 21/6/2021. Tiền sự, tiền án: Không có. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 12 năm 2022, Nguyễn Minh C đứng ra tổ chức sòng tài xỉu trong lô cao su của Nông trường cao su C thuộc ấp K, xã C, huyện D, cho các đối tượng đến tham gia lắc tài xỉu thắng thua bằng tiền để thu tiền xâu 50% số tiền thắng cược khi người làm cái bảo, mỗi ngày thu lợi từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng. Khoảng 13 giờ ngày 10/5/2023, bị cáo C điều khiển xe mô tô loại Cup 50 không biển số chở bàn ghế đến lô cao su của Nông trường cao su C tổ chức cho 02 ca lắc tài xỉu cho các đối tượng tham gia đặt cược, cụ thể:

Theo quy ước, phía bên trái người làm cái là xỉu, bên phải là tài. Người làm cái dùng 03 hột xí ngẫu hình lục giác, trên mỗi mặt có in số nút từ 01 đến 06 để vào đĩa tròn dùng nắp đậy lại và cầm lắc nhiều lần, rồi để xuống chờ người tham gia đặt tiền. Khi người làm cái mở nắp nhựa ra, nếu 03 mặt ngửa trên 03 hột xí ngẫu cộng lại có số nút từ 03 đến 10 nút là xỉu thì người làm cái thua bên xỉu và thắng bên tài; Nếu từ 11 đến 18 nút là tài thì người làm cái thua bên tài và thắng bên xỉu. Nếu 03 mặt ngửa của 03 hột xí ngẫu giống nhau và có tổng số nút 3, 6, 9 là cái bảo xỉu; Tổng số nút 12, 15, 18 là cái bảo tài. Khi cái bảo xỉu thì người làm cái hòa với những người đặt xỉu, thắng những người đặt tài và ngược lại.

Ca thứ nhất: Bị cáo C tổ chức Cao Quốc A sử dụng 7.500.000 đồng và bộ dụng cụ lắc tài xỉu để làm cái lắc tài xỉu. Những người tham gia đặt tiền gồm: Lê Minh K sử dụng 16.000.000 đồng, Trần Hữu H sử dụng 2.150.000 đồng, Võ Thị Thúy K1 sử dụng 140.000 đồng, Ngô Thị Tuyết M1 sử dụng 1.270.000 đồng, Đoàn Ngọc H1 sử dụng 180.000 đồng, Nguyễn Thị Ngọc B sử dụng 4.000.000 đồng và Phạm Thị Đ sử dụng 10.860.000 đồng; tham gia đặt cược mỗi người mỗi ván từ 40.000 đồng đến 200.000 đồng. Tổng số tiền dùng đánh bạc 42.100.000 đồng. Khi bị cáo A làm cái, bị cáo C đứng phía sau quan sát tránh gian lận và thu tiền xâu của bị cáo A được 100.000 đồng. Sau đó, bị cáo A thua hết tiền nên nghỉ đi về. Các bị cáo K, H1 và M1 huê tiền; H thua 50.000 đồng; B thua 500.000 đồng; K1 thua 140.000 đồng; Đủ thắng 50.000 đồng.

Ca thứ hai: Sau khi bị cáo An nghỉ làm cái, bị cáo C tiếp tục tổ chức cho Nguyễn Thành L sử dụng 1.100.000 đồng để làm cái lắc tài xỉu. Những người tham gia đặt tiền gồm: Lê Minh K sử dụng 16.000.000 đồng, Ngô Thị Tuyết M1 sử dụng 1.270.000 đồng, Trần Hữu H sử dụng 2.100.000 đồng, Võ Thị Thúy K1 sử dụng 700.000 đồng, Đoàn Thu H2 sử dụng 800.000 đồng, Đoàn Ngọc H1 sử dụng 180.000 đồng và Nguyễn Thị H3 sử dụng 60.000 đồng tham gia đặt cược; mỗi người đặt mỗi ván từ 20.000 đồng đến 200.000 đồng.

Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, khi những đối tượng nêu tên trong ca thứ hai đang đánh bạc thắng thua bằng tiền, còn bị cáo C và bị cáo B (đã nghỉ chơi) có mặt tại sòng tài xỉu thì bị Công an tỉnh T bắt quả tang thu giữ tại chiếu bạc gồm: 13.550.000 đồng, 01 bộ dụng cụ lắc tài xỉu và một số vật chứng có liên quan. Thu giữ số tiền trên người của các bị cáo dùng đánh bạc 35.100.000 đồng gồm: bị cáo L 100.000 đồng, K 16.000.000 đồng, H 2.000.000 đồng, K1 200.000 đồng, M1 1.300.000 đồng, Đ 10.900.000 đồng, Đoàn Thu H2 1.000.000

đồng, **H1** 100.000 đồng, **B** 3.500.000 đồng.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: tiền Việt Nam là 48.650.000 (Bốn mươi tám triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng); 01 (một) bộ dụng cụ lắc tài xỉu; 01 (Một) cái bàn nhựa màu đỏ và 04 ghế nhựa màu đỏ.

Thu giữ của bị cáo **Lê Minh K**: 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh, số imei: 353159118363255; 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu xanh, sốimei: 354396705194821.

Về kê biên tài sản: **Lê Minh K** không có tài sản riêng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện D** không tiến hành kê biên tài sản.

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số: 71/2023/HS-ST, ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh, đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo **Lê Minh K** phạm tội “Đánh bạc”. Xử phạt bị cáo **Lê Minh K 06 (sáu) tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Bản án còn tuyên về hình phạt tù; hình phạt cải tạo không giam giữ; phạt tù nhưng cho hưởng án treo; hình phạt bổ sung là phạt tiền với các bị cáo khác; tuyên về xử lý vật chứng; án phí, quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 02 tháng 10 năm 2023, bị cáo **Lê Minh K** làm đơn kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo vì bị cáo là lao động chính, phải nuôi mẹ già và 04 con còn nhỏ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đề nghị: Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Lê Minh K**, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo **K** không tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo cho bị cáo được hưởng án treo, tạo điều kiện cho bị cáo tự cải tạo và lo cho các con còn nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo **K** làm đơn kháng cáo; đơn kháng cáo của bị cáo hợp lệ, trong hạn luật định đủ điều kiện để giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Bị cáo **Lê Minh K** xác định trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử vụ án tại cấp sơ thẩm không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người

tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm. Các hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo **Lê Minh K** khai nhận hành vi phạm tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án; có đủ căn cứ kết luận:

Vào ngày 10/5/2023, tại khu vực **Nông trường cao su C1** thuộc **ấp K, xã C, huyện D, tỉnh Tây Ninh**, **Nguyễn Minh C** tổ chức lắc tài xỉu thắng thua bằng tiền cho các con bạc tham gia để thu tiền xâu, trong đó có bị cáo **Lê Minh K** dùng số tiền 16.000.000 đồng tham gia đánh bạc 02 ca lắc tài xỉu, số tiền chứng minh được các bị cáo dùng đánh bạc trong 2 ca là 42.100.000 đồng và 34.500.000 đồng. Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo **K** về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: khi quyết định hình phạt cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ hình sự cho bị cáo như: bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, thể hiện thái độ ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 06 tháng tù là không nặng, tương xứng với hành vi của bị cáo.

Bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới.

Trong vụ án này bị cáo tham gia đánh bạc với số tiền lớn hơn các bị cáo khác, bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc nhưng không lấy đó làm bài học mà còn tiếp tục tham gia đánh bạc; bị cáo có nhân thân xấu, không đủ điều kiện để áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo đối với bị cáo theo quy định tại quy định tại Nghị quyết 02/2018 ngày 15/5/2018, được sửa đổi bổ sung tại Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Xét thấy, mức hình phạt 06 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên là tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo, không nặng; cần cách ly bị cáo một thời gian để bị cáo suy nghĩ về hành vi phạm tội của bản thân, đồng thời cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và đảm bảo tính răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Lê Minh K**, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo **Lê Minh K** kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Lê Minh K**;

Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 71/2023/HS-ST, ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo **Lê Minh K** 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo **K** phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh TN;
- Vụ 1 – TANDTC;
- Sở Tư pháp tỉnh TN;
- Phòng KTNV TAND tỉnh TN;
- Phòng PV06 CA tỉnh TN;
- TAND huyện DMC;
- CCTHADS huyện DMC;
- VKSND huyện DMC;
- Công an huyện DMC;
- Bị cáo;
- Tòa Hình sự;
- Lưu HS./.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)
Lê Hữu Chiến**